TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÔNG CỐNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2023/HS-ST
Ngày 14 - 8 -2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Minh Trí

Bà Bùi Thị Vân

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Liên - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Cống xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2023/TLST - HS ngày 13 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/TLST - HS ngày 03 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Đức H**, sinh năm 1990 tại: xã M, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn N, xã M, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đức K (đã chết) và bà Tăng Thị M1; có vợ là Trần Thị N và có 1 con sinh năm 2015.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 02

- Tại Bản án số 14/2019/HS - PT ngày 24/01/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/01/2019 nhưng chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường.

- Tại Bản án số 66/2022/HS - ST ngày 04/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/01/2023.

Nhân thân:

- Ngày 24/02/2017 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự số tiền 2.500.000đ, chưa chấp hành nộp phạt và đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Ngày 01/02/2019 bị Công an huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản số tiền 1.500.000đ, chưa chấp hành nộp phạt và đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Ngày 12/4/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng, chấp hành xong biện pháp cai nghiện ngày 08/3/2021.

Bị cáo không bị tạm giữ, bị áp dụng biện pháp bắt bị can để tạm giam từ ngày 10/5/2023 theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 03/CSĐT ngày 09/5/2023 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nông Cống; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Sỹ T, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn N, xã M, huyện C, tỉnh Thanh Hóa

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lê Đình T1, sn 1985

Địa chỉ: Thôn N, xã M, huyện C, tỉnh Thanh Hóa

- *Người làm chứng:*

+ Anh Lê Văn Đ, sinh năm 1984

+ Anh Hoàng Văn H1, sinh năm 1984

+ Anh Nguyễn Sỹ B, sinh năm 1991

Đều cùng địa chỉ: Thôn N, xã M, huyện C, tỉnh Thanh Hóa

+ Anh Bùi Xuân Th, sinh năm 1966

Địa chỉ: Số nhà 463 B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

(Tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 06/4/2023 Hoàng Đức H, sinh năm 1990, trú tại thôn N, xã M, huyện C cùng Lê Đình T1, sinh năm 1985, Lê Văn Đ, sinh năm 1984, Hoàng Văn H, sinh năm 1984 đều là người cùng thôn, đang ngồi uống rượu tại nhà Lê Đình T1 thì thấy anh Nguyễn Sỹ T, sinh năm 1970 và Bùi Xuân Th, sinh năm 1966, trú tại thị trấn C đến tìm người tên T2 nhưng anh T2 không có ở nhà anh T1, lúc này anh T1 mời anh T và anh Th ngồi xuống uống rượu cùng, được khoảng 05 phút thì giữa anh T và Đ xảy ra mâu thuẫn, anh T

chửi bới to tiếng, thấy anh T đã say rượu nên anh T1 bảo anh T đi về nhưng anh T không về mà tiếp tục chửi bới và thách thức Hoàng Đức H đánh mình, hai bên lời qua tiếng lại, anh T đi bộ ra ngõ bê tông và tiếp tục chửi bới thì bị Hoàng Đức H cầm một đoạn tuýp sắt đánh nhiều cái vào lưng, tay và chân anh T, anh T ngã sấp xuống đường bê tông thì bị H tiếp tục đánh hai cái vào phần mông. Anh Nguyễn Sỹ T bị thương nên đã gọi người nhà đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống để điều trị.

Đến tối cùng ngày Công an xã M tiếp nhận vụ việc, đồng thời thu giữ tại hiện trường 01 thanh kim loại rỗng, tiết diện tròn đường kính 2cm, chiều dài 83cm, trên thân thanh kim loại có một số vết chấm hàn đã cũ, một đầu thanh kim loại bị đập bẹp mà H sử dụng để đánh anh T.

Ngày 13/4/2023 vụ việc được chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống để điều tra theo thẩm quyền. Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể xác định anh T có: 01 vết bầm tím kích thước (20 x 15) cm tại vị trí mặt ngoài cánh tay phải; 01 vết bầm tím kích thước (25x15) cm tại vị trí mặt sau cẳng chân phải; 01 vết bầm tím kích thước (30x25) cm tại vị trí vùng mông bên trái; 01 vết bầm tím kích thước (7x01) cm tại vị trí ngang lưng; 01 vết bầm tím kích thước (08x1.5) cm tại vị trí thắt lưng bên trái; 01 vết rách da hình chữ C kích thước (4x0.5) cm xung quanh bầm tím tại vị trí thắt lưng bên trái; 01 vết xây xước da kích thước (5x3) cm xung quanh vết thương bầm tím tại vị trí thắt lưng bên phải.

Ngày 25/4/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 81/CSĐT về việc xác định tỷ lệ phần trăm. tổn hại sức khỏe do thương tích gây ra đối với anh Nguyễn Sỹ T.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 705/KLTTCT - PYTH ngày 28/4/2023 của Trung tâm pháp y sở y tế tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT - BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Sỹ T tại thời điểm giám định là 03% (Ba phần trăm) áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

* Vật chứng trong vụ án: 01 thanh kim loại rỗng ruột, tiết diện tròn đường kính 02cm, chiều dài 83cm, trên thân thanh kim loại có một số vết chấm hàn đã cũ, một đầu thanh kim loại bị đập bẹp, đã qua sử dụng. Vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống chờ xử lý.

* Yêu cầu bồi thường dân sự: Bị hại yêu cầu Hoàng Đức H phải bồi thường số tiền 14.000.000đ bao gồm các chi phi đi lại, điều trị tại Bệnh viện, bồi thường sức khẻo và tinh thần, bồi thường ngày công lao động do phải nghỉ làm.

Tại bản Cáo trạng số 50/CT-VKSNC ngày 11/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Nông Cống đã truy tố bị cáo Hoàng Đức H

về tội "Cố ý gây thương tích", quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát luận tội giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 27 tháng tù; về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét; về vật chứng: 01 thanh kim loại rỗng ruột, tiết diện tròn đường kính 02cm, chiều dài 83cm, trên thân thanh kim loại có một số vết chấm hàn đã cũ, một đầu thanh kim loại bị đập bẹp, đã qua sử dụng là công cụ dùng vào việc phạm tội, người có quyền lợi, nghĩa vụ không yêu cầu nhận lại nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy; về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị hại anh Nguyễn Sỹ T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo bồi thường về phần dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Đình T1 có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Đối với thanh kim loại bị cáo dùng gây thương tích cho bị hại không còn giá trị sử dụng nên anh T1 không yêu cầu nhận lại, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo không có ý kiến đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (Viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Đức H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 06/4/2023 tại thôn N, xã M, huyện C do bị anh Nguyễn Sỹ T chửi bới, thách thức nên Hoàng Đức H đã dùng tuýp sắt rỗng ruột, tiết diện tròn, đường kính 02cm, chiều dài 83cm đánh nhiều cái vào phần lưng, tay chân và mông của anh T. Hậu quả anh T bị tổn thương cơ thể là 03% (Ba phần trăm) theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 705/KLTTCT - PYTH ngày 28/4/2023 của Trung tâm pháp y sở y tế tỉnh Thanh Hóa. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản xem xét dấu vết trên thân thể, kết luận giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo dùng tuýp sắt là hung khí nguy hiểm gây thương tích 03% cho anh Nguyễn Sỹ T phạm tội "Cố ý gây

thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS. Tuy nhiên, bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, cụ thể: Ngày 24/01/2019 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 14/2019/HS - PT, đến ngày 04/8/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 66/2022/HS - ST với tình tiết tăng nặng là tái phạm nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt tái phạm nguy hiểm theo điểm d khoản 2 Điều 134 BLHS. Đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Hoàng Đức H phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống truy tố bị cáo Hoàng Đức H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm d khoản 2 Điều 134 BLHS là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của tội phạm thì thấy: Hành vi của bị cáo Hoàng Đức H dùng tuýp sắt đánh nhiều cái vào lưng, tay, chân và phần mông gây tổn hại 03% sức khỏe cho anh Nguyễn Sỹ T là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc để giáo dục và cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có một phần lỗi do chửi bới, thách thức bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã 2 lần bị xử phạt vi phạm hành chính và 1 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[5] Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất của vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Áp dụng Điều 38 BLHS cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, đưa bị cáo vào môi trường lao động, giáo dục, học tập nghiêm khắc theo quy chế trại giam để cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Sỹ T yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 14.000.000đ bao gồm các chi phi đi lại, điều trị tại Bệnh viện, bồi thường sức khẻo và tinh thần, bồi thường ngày công lao động do phải nghỉ làm. Tại Đơn xin xét xử vắng mặt bị hại xét thấy bị cáo bị bệnh HIV, không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 thanh kim loại rỗng ruột, tiết diện tròn đường kính 02cm, chiều dài 83cm, trên thân thanh kim loại có một số vết chấm hàn đã cũ, một đầu thanh kim loại bị đập bẹp là công cụ phạm tội. Thanh kim loại thuộc sở hữu của anh Lê Đình T1 nhưng không còn giá trị sử dụng nên anh T1 không yêu cầu nhận lại. Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 134 BLHS;

Tuyên bố Hoàng Đức H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38BLHS:

Xử phạt: Hoàng Đức H 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (10/5/2023).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu và tiêu hủy 01 thanh kim loại rỗng ruột, tiết diện tròn đường kính 02cm, chiều dài 83cm, trên thân thanh kim loại có một số vết chấm hàn đã cũ, một đầu thanh kim loại bị đập bẹp, đã qua sử dụng.

(Đặc điểm chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nông Cống và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống ngày 13/7/2023).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Hoàng Đức H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- Công an huyện Nông Cống;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Trịnh Thị Hà